

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HSST
Ngày 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thanh
2. Ông Hà Huy Khoa

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Phan Vũ Trang - Kiểm sát viên

Ngày 18/11/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2021/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tống Văn Tr, sinh ngày 02/11/1998, tên gọi khác: Không

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Con ông: Tống Văn S, sinh năm 1969; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1963;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 13/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Ông H2g Duy T1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

2. Ông Vũ Văn D, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

3. Ông H2g Nhân Kh, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

4. Ông Lê Văn H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

5. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn An T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình

6. Anh Nguyễn Ng H1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ3, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ3, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

2. Chị Nguyễn Thị Tr1, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Bò Tr1 3, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

3. Anh Phạm Đình T2, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn An T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình

*** Người làm chứng:**

1. Anh Bùi Văn Ng, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Anh D, xã Đ4, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

2. Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ5, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

3. Anh Trần Duy H2, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 2, pH3 H2g Diệu, thành phố T, tỉnh Thái Bình

4. Chị Lê Thị H3, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

5. Anh Nhâm Tiến L1, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn Th, xã Đông H2g, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

6. Anh Nguyễn Trọng T3, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Hồng P, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình

7. Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1990

8. Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1986

Đều cùng địa chỉ: Số nhà 614, đường L, pH3 H2g Diệu, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt ông D, ông H. Vắng mặt ông T1, ông Kh, chị Th, anh H1, anh L, chị Tr1, anh T2 và những người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/6/2021, tổ công tác Công an huyện Đ tuần tra kiểm soát trên Quốc lộ 10 thuộc địa phận xã Đông S thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exiter, màu xanh không đeo biển kiểm soát do 01 nam thanh niên điều khiển chở 01 nam thanh niên ngồi phía sau theo hướng Thái Bình đi Hải Phòng có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã áp sát, chặn đầu xe để yêu cầu đối tượng dừng xe kiểm tra. Khi xe mô tô dừng lại, người điều khiển xe để xe lại bỏ chạy về hướng đi Ngã Ba Độ thuộc xã Đông S nên chỉ bắt giữ được

người ngồi sau xe là Tống Văn Tr. Kiểm tra trên người Tr thu giữ: 01 vạm phá khóa bằng kim loại màu trắng có độ dài 09cm, 01 đầu dẹt và 01 đầu tày để ở túi quần phía trước bên phải; 01 Đ thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen, loại bàn phím, số sim 0968198200 ở túi quần phía trước bên phải. Tr khai, người bỏ chạy là Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1986, trú tại thôn Ng Quế 2, xã Q, huyện Q, T3 Thái Bình là bạn của Tr, đã cùng Tr nhiều lần trộm cắp xe máy.

Quá trình điều tra, Tr tự thú nhận: Tr và Th đều là người sử dụng ma túy, quen biết nhau từ tháng 3/2021. Đầu tháng 5/2021, Th rủ Tr đi trộm cắp xe mô tô bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, Tr đồng ý. Khi đi trộm cắp tài sản Tr và Th đều sử dụng 01 Vạm phá khóa tự tạo và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 màu xanh bạc biển kiểm soát 15H1-390.69 đều là của Th, biển kiểm soát xe Th tháo ra cất vào trong cốp xe tránh bị phát hiện, Tr và Th tH3 đi trên các tuyến đường, thấy có xe mô tô sơ hở thì trộm cắp. Chiều ngày 11/6/2021, Th điều khiển xe mô tô chở Tr sang Thị trấn Đông Hưng mục đích tìm kiếm những chiếc xe mô tô do chủ sử dụng sơ hở để trộm cắp, trên đường đi thì bị Công an huyện Đ nghi vấn và bắt giữ. Tính đến ngày 11/6/2021, Tr và Th đã cùng nhau trộm cắp 06 lần được 06 xe mô tô trên địa bàn huyện Đ và thành phố T sau đó mang đến xã Thụy Phong, huyện Th để bán và Th là người trực tiếp bán lấy tiền rồi chia cho Tr. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Chiều ngày 19/5/2021, khi Tr đang ở nhà thì Th gọi Đ bảo đi làm, do Th đã rủ Tr đi trộm cắp xe máy từ trước nên Tr hiểu là đi trộm cắp xe máy bán lấy tiền tiêu, Tr đồng ý, hẹn Th ra bờ đê thuộc thôn Ng Quế của xã Quỳnh Hoa đợi, còn Tr đi bộ ra. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô Exiter đến chở Tr ngồi sau, đi tới huyện Đ. Khi đi đến Quốc lộ 10 địa phận Thôn Anh D, xã Đ4, huyện Đ thì Th rẽ trái đi vào đường trục thôn trong khu dân cư mới. Tại đây, Th phát hiện thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 17B3 - 395.72 của ông H2g Duy T1 dựng trên vỉa hè, trước nhà đang xây dựng của anh Bùi Văn Ng, xe có khóa cổ, không khóa càng. Ông T1 cùng một số người thợ đang ép cọc bê tông ở cách vị trí chiếc xe khoảng 10 mét. Th quan sát thấy những người thợ đang làm không có ai trông coi xe. Th dừng xe cách đó khoảng 30 mét, bảo Tr ngồi trên xe mô tô quan sát. Còn Th đi đến gần xe mô tô của ông T1, ngồi lên yên xe, cho vạm vào ổ khóa xe để phá khóa, khoảng 10 giây sau, Th phá được ổ khóa khởi động được xe. Th điều khiển xe vừa trộm cắp được đi trước, còn Tr điều khiển xe mô tô Exciter đi sau, rẽ phải ra Quốc lộ 10 rồi đi thẳng xuống xã Thụy Phong, huyện Th để tiêu thụ. Khi đến xã Thụy Phong, rẽ vào cổng làng bên phải theo chiều đi khoảng 500 mét, đến đoạn đường ngã ba thôn giáp với cánh đồng (không rõ thôn nào) thì dừng lại. Tr đứng đợi, còn Th điều khiển xe vừa trộm cắp được đi tiếp để bán, sau đó đi bộ ra chỗ Tr đợi, Th bảo bán cho người đàn ông tên là N1 nhà ở gần đó

được 3.000.000 đồng và chia luôn cho Tr 1.500.000 đồng, Tr đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 116 ngày 13/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe nhãn hiệu Honda Wave Alpha, S màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 17B3-395.72 của ông H2g Duy T1 trị giá 13.510.000 đồng. Xe không thu hồi được.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 22/5/2021, Tr gọi Đ cho Th rủ đi trộm cắp xe máy, Th đồng ý. Tr đi bộ ra bờ đê thuộc thôn Ng Quế, Th đi xe mô tô Exiter và mang theo vạm phá khóa đến đón. Th điều khiển xe chở Tr đi ra Ngã Ba Độ, sau đó đi theo đường tránh mới đến cây xăng Đông Tân, rẽ phải đi theo Quốc lộ 39 rồi rẽ trái đi vào trục đường gom thì phát hiện thấy ở bên phải cùng chiều, trên bãi đất trống đối diện trước nhà ông Nguyễn Quang Đ gần ngôi nhà đang xây dựng có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S trắng, biển kiểm soát 17B3-367.53 của ông Vũ Văn D đến làm công trình cho anh Đ dựng ở đó, xe có khóa cổ. Th quan sát thấy không có người trông coi nên nói với Tr “Xuống làm xe kia”. Sau đó, Th điều khiển xe đi qua chỗ chiếc xe trên khoảng 10 mét thì dừng xe lại, xuống xe đến gần chiếc xe cùng chiếc vạm phá khóa xe, còn Tr điều khiển xe Exciter đi xuống lòng đường chờ và canh giới. Khoảng 10 giây sau, Th phá được ổ khóa, rồi điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được, còn Tr điều khiển xe mô tô Exciter đi ra Quốc lộ 39 rồi rẽ phải đi về cầu Vô Hối để sang xã Thụy Phong, huyện Th để tiêu thụ như lần trước. Sau khi bán được xe, Th đi bộ ra chỗ Tr đứng đợi bảo với Tr là bán được 2.500.000 đồng, Th chia cho Tr 1.250.000 đồng, Tr đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 116 ngày 13/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S trắng, biển kiểm soát 17B3-367.53 của ông Vũ Văn D trị giá 12.545.000 đồng. Xe không thu hồi được.

Lần thứ ba: Chiều ngày 22/5/2021, sau khi bán xong chiếc xe trộm cắp được của ông Vũ Văn D, trên đường từ xã Thụy Phong, huyện Th về, Th rủ Tr đi thành phố T trộm cắp tiếp, Tr đồng ý. Th điều khiển xe chở Tr lên thành phố T. Khi đang đi trên đoạn đường Nguyễn Đức Cảnh thuộc PH3 H2g Diệu thì cả hai phát hiện giữa bãi đất trống cách nhà anh Trần Duy H2 khoảng 1,2 mét có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S trắng - đen - bạc, biển kiểm soát: 17B3-450.63 của ông H2g Nhân Kh là thợ S nhà cho anh H2. Th dừng xe, Quan sát xe không khóa cổ, khóa càng. Lúc này, đường vắng ít người qua lại nên Th nói với Tr “Đứng ở ngoài quan sát anh vào làm”, rồi Th điều khiển xe đi qua chỗ để xe khoảng 10 mét thì xuống xe, còn Tr điều khiển xe Exciter chờ sẵn dưới lòng đường và canh giới, Th đi đến chỗ chiếc xe rồi dùng vạm phá khóa mang theo để phá khóa. Khoảng 10 giây sau, Th phá được ổ khóa, Th khởi động xe và điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được, còn Tr điều khiển xe mô tô Exciter cùng

đi ra Quốc lộ 10 rồi đi đến xã Thụy Phong, huyện Th tiêu thụ như lần trước. Sau khi bán được xe, Th đi bộ ra chỗ Tr đứng đợi bảo với Tr là bán được 2.500.000 đồng, Th chia cho Tr 1.300.000 đồng, Tr đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 153, ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S trắng đen bạc, biển kiểm soát: 17B3-450.63 của ông H2g Nhân Kh trị giá 14.560.000 đồng. Xe không thu hồi được.

Lần thứ tư: Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2021, Th gọi Đ thoại rủ Tr đi trộm cắp tài sản, Tr đồng ý và hẹn ra bờ đê thuộc thôn Ng Quế. Th đi xe mô tô Exiter và mang theo vạm phá khóa đến đón và chở Tr đến thành phố T. Khoảng 15 giờ cùng ngày, đang đi trên đường L thuộc pH3 H2g Diêu, thành phố T thì Th phát hiện trên vỉa hè trước cửa ngôi nhà số 575 đang khóa cửa, thuộc đường L, pH3 H2g Diêu, thành phố Thái Bình có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu S trắng - đen, biển kiểm soát 17B1-364.92 của ông Lê Văn H xe có khóa cổ, khóa còng. Ông H dựng xe ở đó để xây nhà cho gia đình chị Lê Thị H3. Chiếc xe để cách nhà chị H3 khoảng 5 mét. Quan sát thấy không có người trông coi, Th nói với Tr “Đứng ngoài quan sát để anh làm”, rồi Th đưa xe Exiter cho Tr, Tr điều khiển xe đứng dưới lòng đường đợi và canh giới. Th đi bộ tới chỗ chiếc xe, ngồi lên yên, lấy bộ vạm phá khóa mang theo cho vào ổ khóa xe để phá, khoảng 10 giây sau Th phá được ổ khóa, khởi động được xe. Th điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được còn Tr điều khiển xe mô tô Exciter đi tới xã Thụy Phong, huyện Th để tiêu thụ như lần trước. Sau khi bán được xe, Th đi bộ ra chỗ Tr đứng đợi bảo với Tr là bán được 1.500.000 đồng, Th chia cho Tr 750.000 đồng, Tr đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 153 ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu S trắng - đen, biển kiểm soát 17B1-364.92 của ông Lê Văn H trị giá 7.000.000 đồng. Xe không thu hồi được.

Lần thứ năm: Khoảng 14 giờ ngày 07/6/2021, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exiter không đeo biển kiểm soát chở Tr đi từ khu vực đê thuộc xã Quỳnh Hoa đến khu đô thị phía Tây Quốc lộ 10 để trộm cắp. Tới nơi, Th điều khiển xe tới quán Gà - Xôi mẹt của anh Nguyễn Thành L sinh năm 1977, trú tại xã Đ, huyện Đ ở bên trái đường theo chiều đi. Cả 2 đều phát hiện trước cửa quán có 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu S trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 17B3 -175.40, đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Ng H1, do anh Nguyễn Thành L mượn đi đến quán cà phê Mập để uống nước. Anh L dựng xe trên vỉa hè trước cửa quán rồi lên tầng 2 uống nước. Do chỗ để xe chật nên anh Nguyễn Trọng T3 là người trông coi quán đã dắt xe dựng sang vỉa hè của Quán Gà - Xôi Mẹt ở liền kề nhưng không có người trông coi. Lúc này, Th điều khiển xe đi lên vỉa hè dựng xe cho Tr xuống rồi vòng xe luôn xuống lòng đường chờ

sẵn. Tr đi đến chỗ chiếc xe, sử dụng chiếc văm phá khóa mang theo để mở ổ khóa Đ. Khoảng 10 giây sau, Tr phá được ổ khóa, dắt xe quay đầu rồi nổ máy. Th thấy Tr lấy trộm được xe thì nổ máy đi trước, Tr điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được đi sau ra Quốc lộ 10, rồi cùng đi đến xã Thụy Phong, huyện Th để tiêu thụ như các lần trước. Sau khi bán xe Th đi bộ ra gặp Tr bảo tiền bán được xe là 2.000.000 đồng, chia cho Tr 1.000.000 đồng, Tr đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 116, ngày 13/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe nhãn hiệu Honda Wave Alpha, S màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 17B3-175.40 trị giá 10.500.000 đồng. Xe không thu hồi được.

Lần thứ sáu: Sau khi bán xong chiếc xe đã trộm cắp ở khu đô thị Tây Quốc lộ 10, thị trấn Đông Hưng, chiều ngày 07/6/2021, trên đường về, Th tiếp tục rủ Tr đi trộm cắp ở thành phố T, Tr đồng ý. Th điều khiển xe Exciter chở Tr đến thành phố T. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th điều khiển xe đi trên đoạn đường L, cách chân cầu Thái Bình khoảng 150 mét thuộc pH3 H2g Diêu. Th phát hiện thấy trên vỉa hè trước cửa quán bán hàng tạp hóa của ngôi nhà số 614, đường L, pH3 H2g Diêu, thành phố T của vợ chồng chị Nguyễn Thị Nh ở bên phải theo chiều đi có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S xanh-đen-bạc, BKS: 17B6-375.54 của chị Nguyễn Thị Th (đăng ký xe mang tên anh Phạm Đình T2 là chồng chị Th), xe có khóa cổ. Quan sát thấy không có người trông coi, Th nói với Tr “Đứng ngoài quan sát để anh làm”. Sau đó, Th xuống xe, còn Tr điều khiển xe Exciter đứng cách đó khoảng 50 mét về hướng cầu Thái Bình đợi. Th lấy văm phá khóa rồi ngồi lên yên xe cho văm vào ổ khóa chiếc xe Wave Alpha xe để phá khóa. Anh Bình cùng mọi người ngồi ở trong phòng khách trên tầng 2 nghe thấy tiếng lạch cạch, anh Bình nhìn xuống dưới đường thì thấy Th đang mở ổ khóa liền chạy xuống và đuổi theo nhưng không kịp. Th điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được còn Tr điều khiển xe mô tô Exciter đi về xã Thụy Phong, huyện Th để tiêu thụ như các lần trước. Sau khi bán xe Th đi bộ ra gặp Tr bảo tiền bán được xe là 2.500.000 đồng, chia cho Tr 1.250.000 đồng, Tr đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 153, ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S xanh-đen-bạc, biển kiểm soát: 17B6-375.54 của bà Nguyễn Thị Th trị giá 12.740.000 đồng. Xe không thu hồi được.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Tống Văn Tr tại thôn Ng Quế 2, xã Q, huyện Q, T3 Thái Bình không thu giữ đồ vật gì; Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Hữu Th ở thôn Bò Tr1 3, xã Q, huyện Q, T3 Thái Bình, đã thu giữ: 01 (một) áo sơ mi dài tay, kẻ ô vuông hình đen - xám - trắng có đặc điểm phù hợp với chiếc áo Th

mặc trên người khi đi trộm cắp cùng với Tr trong ngày 07/6/2021 tại thị trấn Đông Hưng.

Ngày 11/6/2021, Nguyễn Hữu Th bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ Quyết định truy nã, nay chưa bắt được.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSĐH ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, T3 Thái Bình truy tố bị cáo Tổng Văn Tr về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Tổng Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố và đồng ý bồi th3 cho các bị hại theo giá của Hội đồng định giá tài sản đã định giá.

Bị hại ông Vũ Văn D trình bày: Yêu cầu bị cáo bồi th3 chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp của ông theo giá Hội đồng định giá tài sản đã định giá.

Bị hại ông Lê Văn H trình bày: Yêu cầu bị cáo bồi th3 chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp của ông theo giá Hội đồng định giá tài sản đã định giá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, T3 Thái Bình tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Tổng Văn Tr phạm tội "Trộm cắp tài sản"

* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Tổng Văn Tr từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo có H2 cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi th3 chiếc xe mô tô mà bị cáo đã trộm cắp của họ theo trị giá tài sản đã định giá là phù hợp cần chấp nhận.

Về vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) Đ thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, loại bàn phím, số Imei: 367825063321581, bên trong lắp số thuê bao: 0968198200, Tr sử dụng liên lạc với Th liên lạc để đi trộm cắp tài sản. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen có in logo dòng chữ "Adidas"; 01 (một) áo sômi dài tay màu xanh, có họa tiết hoa văn màu đen - trắng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tổng Văn Tr nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Tống Văn Tr phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Sơ đồ hiện Tr do chính bị cáo Tống Văn Tr tự vẽ và mô tả các vụ trộm cắp;

- Sơ đồ hiện Tr 06 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Đ và thành phố T, Cơ quan điều tra lập do Tống Văn Tr trực tiếp chỉ dẫn các vị trí, địa điểm nơi đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản;

- Bản ảnh được trích từ dữ liệu Camera an ninh của quán cà phê Map ở khu đô thị Tây Quốc lộ 10, thị trấn huyện Đ do quán cà phê Map cung cấp 01 bức ảnh có hình ảnh có 01 nam thanh niên mặc chiếc áo hoa văn nền màu vàng, đầu đội mũ lưỡi trai màu đen, mặt đeo khẩu Tr1 đang ngồi trên chiếc yên xe mở ổ khóa Đ chiếc xe Wave Alpha màu trắng, còn 01 nam thanh niên đi chiếc xe Exiter màu xanh mặc áo kẻ ca rô màu trắng xám, mặc quần và dày màu đen đang điều khiển xe đi từ trên vỉa hè xuống lòng đường, mặt đeo khẩu Tr1 màu trắng và 01 bức ảnh có 01 thanh niên đi chiếc xe Exiter màu xanh mặc áo kẻ ca rô màu trắng xám, mặc quần và dày màu đen đang điều khiển xe đi dưới lòng đường. Qua quan sát hình ảnh, chị Nguyễn Thị Tr1 vợ Th nhận diện, xác định nam thanh niên điều khiển chiếc xe mô tô Exiter màu xanh trong ảnh có hình dáng giống Nguyễn Hữu Th là chồng chị, còn chiếc xe giống với chiếc xe chồng chị mượn của bạn để đi lại.

- Bản ảnh(02 ảnh) được trích xuất từ Camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 17D - 00327 của ông Vũ H2g Anh Công an viên, người đã tham gia bắt giữ 02 đối tượng ngày 11/6/2021, quá trình đuổi bắt, 01 đối tượng nghi là Nguyễn Hữu Th đã bỏ trốn. Cơ quan điều tra đã cho: chị Tr1 là vợ Th; ông Ngô Quang C, Trưởng Công an xã Quỳnh H; chị Phạm Thị T sinh năm 1982 là người cùng thôn với Th và anh Phạm Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn Xuân Trại 1, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng là người đã cho Th mượn chiếc xe Exiter biển kiểm soát 15H1-390.69 nhận diện ảnh. Kết quả tất cả đều xác định người trong ảnh là Nguyễn Hữu Th;

- Lời khai của các bị hại gồm: Anh Nguyễn Ng H1; ông H2g Duy T1; ông Vũ Văn D; ông H2g Nhân Kh; ông Lê Văn H; chị Nguyễn Thị Th;

- Lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Thành L;

- Lời khai của người làm chứng: anh Nguyễn Trọng T3; anh Bùi Văn Ng; anh Nguyễn Quang Đ; anh Trần Duy H2; chị Lê Thị H3 và anh Nhâm Tiến L1; anh Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Thị Nh.

- Các bản Kết luận định giá tài sản số: 116 ngày 13/6/2021 và số 153, ngày 21/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ .

Có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 19/5/2021 đến ngày 07/6/2021, Tổng Văn Tr đã có hành vi 6 lần trộm cắp 6 xe mô tô trên địa bàn huyện Đ và thành phố T với tổng giá trị tài sản là 70.855.000 đồng (Bảy mươi triệu T1 trăm năm mươi lăm nghìn đồng), gồm:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, biển kiểm soát 17B3 - 395.72 của ông H2g Duy T1 trị giá 13.510.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S trắng, biển kiểm soát 17B3-367.53 của ông Vũ Văn D trị giá 12.545.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S trắng - đen - bạc, biển kiểm soát 17B3-450.63 của ông H2g Nhân Kh trị giá 14.560.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu S trắng - đen, biển kiểm soát 17B1-364.92 của ông Lê Văn H trị giá 7.000.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, S màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 17B3-175.40 của anh Nguyễn Ng H1 trị giá 10.500.000 đồng; 01 xe xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu S xanh-đen-bạc, biển kiểm soát 17B6-375.54 của chị Nguyễn Thị Th trị giá 12.740.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, làm cho chủ sở hữu tài sản không yên tâm trong việc quản lý tài sản của mình, bị cáo muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhưng không chịu lao động nên đã phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một khoảng thời gian đủ để

bị cáo nhận thấy được tính nghiêm khắc của pháp luật, cố gắng rèn luyện, cải tạo bản thân để trở thành những công dân có ích trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo tự thú về hành vi 6 lần trộm cắp tài sản, thành khẩn khai báo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tr 6 lần thực hiện hành vi phạm tội nhưng trước thời điểm bị bắt, mọi chi phí cho ăn uống, sinh hoạt hàng ngày của Tr đều do bố mẹ Tr chi tiêu. Tiền trộm cắp tài sản Tr chỉ dùng chi tiêu cho cá nhân. Vì vậy, không có căn cứ xác định việc trộm cắp tài sản là nguồn sống chính của bị cáo nên không áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường chiếc xe mô tô mà bị cáo đã trộm cắp của họ theo trị giá tài sản đã định giá là phù hợp cần chấp nhận. Vì vậy cần buộc bị cáo bồi thường cho ông H2g Duy T1 13.510.000 đồng; ông Vũ Văn D 12.545.000 đồng; ông H2g Nhân Kh 14.560.000 đồng; ông Lê Văn H 7.000.000 đồng; anh Nguyễn Ng H1 10.500.000 đồng; bà Nguyễn Thị Th 12.740.000 đồng

[7] Về vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter S màu xanh - đen, đã qua sử dụng, không đeo biển kiểm soát; bên trong cốp xe có đề 01 biển kiểm soát 15H1-390.69. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên mang tên đăng ký chủ sở hữu là anh Nguyễn Bá H2, sinh năm 1986, ở xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng đăng ký ngày 04/12/2020. Ngày 20/02/2021, anh Phạm Văn T sinh năm 1983, ở xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng mua của ông H2. Anh T cung cấp 01 Giấy mua bán xe, được UBND xã T xác nhận là anh Nguyễn Bá H2 có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Khoảng tháng 5/2021, anh T cho Nguyễn Hữu Th là bạn mượn. Th sử dụng làm phương tiện trộm cắp nhưng anh T không biết. Còn anh Nguyễn Bá H2 không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được nguồn gốc xe. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý để giải quyết sau.

Đối với chiếc áo sơ mi dài tay, kẻ ô vuông hình đen - xám - trắng thu tại nơi ở của Nguyễn Hữu Th có đặc điểm giống chiếc áo trên Th đã mặc khi thực hiện hành vi phạm tội và 01 chiếc vạm phá khóa bằng kim loại màu trắng, dài 09 cm, một đầu dẹt và một đầu tày thu trong túi quần phía trước của Tr vào ngày 11/6/2021, Tr khai là của Th tự chế đưa cho Tr, Cơ quan điều tra tiếp tục quản lý giải quyết sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Rxx, S màu đỏ - đen, đeo biển kiểm soát 34E1-072.58, thu giữ tại cửa hàng xăng dầu Hoàng Trọng thuộc xã Quỳnh Hải, huyện Quỳnh Phụ. Quá trình điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị Tr1 là vợ Nguyễn Hữu Th). Th tự cho Tr mượn. Đến khoảng 14 giờ ngày 11/6/2021, Tr đi xe đến cây xăng gửi rồi cùng với Th đi xe Exciter đến huyện Đ. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Tr1.

Đối với các đồ vật thu giữ của Tổng Văn Tr ngày 11/6/2021: 01 (một) Đ thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, loại bàn phím, số Imei: 367825063321581, bên trong lắp số thuê bao: 0968198200, Tr sử dụng liên lạc với Th liên lạc để đi trộm cắp tài sản cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen có in logo dòng chữ “Adidas”; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh, có họa tiết hoa văn màu đen - trắng Tr không xin nhận lại vì không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các nội dung khác liên quan đến vụ án:

Đối với Nguyễn Hữu Th, bị cáo Tr khai, Th là người cùng với Tr thực hiện hành vi phạm tội cả 6 lần nêu trên. Th bỏ trốn đang bị truy nã, nay chưa bắt được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định tách vụ án đối với Th để xử lý sau.

Đối với người tiêu thụ tài sản trộm cắp, ngoài lời khai của Tổng Văn Tr là người này tên là N ở khu vực xã Thụy Phong, huyện Th và Th biết N thì không có thông tin nào khác, hiện chưa lấy được lời khai của Th nên không có căn cứ để điều tra.

Ông H2g Nhân Kh là bị hại khai, trong cốp xe Honda Wave Alpha, màu S trắng - đen - bạc, biển kiểm soát: 17B3-450.63 bị mất trộm ngày 22/5/2021 còn có 01 ví da đã cũ và 400.000 đồng, nay ông không yêu cầu bồi thường tiền và ví. Bị cáo Tr khai: sau khi trộm cắp được xe mô tô, Tr và Th không mở cốp xe ra xem, sau khi bán xe, Th không nói với Tr về việc trong cốp xe còn tài sản gì hay không, hiện chưa lấy được lời khai của Th nên không có căn cứ kết luận.

Về kiểm tra tình trạng nghiện ma túy đối với Tr, ngày 11/6/2021, kiểm tra bằng hình thức Test nhanh nước tiểu Trạm y tế xã Đông S, kết quả Tr dương tính với Methamphetamine. Tr khai, ngày 09/6/2021, Tr mua ma túy đá của một người nam giới không quen biết ở Ngã tư Vũ Hạ thuộc huyện Quỳnh Phụ, sau đó mang sang xã Đông S, huyện Đ sử dụng. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt cảnh cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tổng Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng:

* Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tổng Văn Tr 02 năm 09 tháng tù (hai năm chín tháng tù), thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Tổng Văn Tr phải bồi thường cho

1. Ông H2g Duy T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Bình số tiền 13.510.000 đồng.

2. Ông Vũ Văn D, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình số tiền 12.545.000 đồng.

3. Ông H2g Nhân Kh, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình số tiền 14.560.000 đồng.

4. Ông Lê Văn H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Thái Bình số tiền 7.000.000 đồng

5. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn An T, xã Th, huyện Th, tỉnh Thái Bình số tiền 12.740.000 đồng.

6. Anh Nguyễn Ng H1, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn N, xã Đ3, huyện Đ, tỉnh Thái Bình số tiền 10.500.000 đồng.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) Đ thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, vỏ màu đen, loại bàn phím, số Imei: 367825063321581, bên trong lắp số thuê bao: 0968198200.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ lưỡi trai màu đen có in logo dòng chữ “Adidas”; 01 (một) áo somi dài tay màu xanh, có họa tiết hoa văn màu đen – Trắng.

(Thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Công an huyện Đ và Chi cục THADS huyện Đ)

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Tổng Văn Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.542.750 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, ông D, ông H, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt ông T1, ông Kh, chị Th, anh H1, anh L, chị Tr1, anh T2 báo cho biết có quyền kháng cáo

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND T3 Thái Bình;
- TAND T3 Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo, bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương